TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN
TỈNH AN GIANG

Bản án:72/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 08/8/2018
V/v tranh chấp ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hùng Bích

Bà Phan Hoàng Mai

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Xuân Bích – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 463/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 06 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 01 tháng 08 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh L, sinh năm 1983 (Có mặt)

Nơi cư trú: khóm 3, phường MH, thành phố L, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Cam Xuân H, sinh năm 1980 (Vắng mặt – có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm 4, phường ML, thành phố L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/06/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ánh L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Cam Xuân H do quen biết và tự nguyện tiến đến hôn nhân, chung sống như vợ chồng từ năm 2015 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian chung sống chị và anh H

thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H thường xuyên kiếm chuyện và đánh đập chị. Nay không thể chịu đựng được nữa nên chị yêu cầu Tòa án không công nhận mối quan hệ giữa chị và anh H là vợ chồng.

- Về quan hệ con chung: Chị và anh H không có con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại đơn xin xem xét ngày 08/7/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Cam Xuân H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất với chị L về thời gian tiến đến hôn nhân, anh chị bắt đầu tự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 2015, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nay anh thống nhất với chị L về việc yêu cầu Tòa án không công nhận mối quan hệ giữa anh và chị L là vợ chồng.

- Về quan hệ con chung: Anh thống nhất với chị L, anh và chị không có con chung.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng*:* Bị đơn anh Cam Xuân H có đơn ngày 01/8/2018 xin vắng mặt trong toàn bộ quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh L và anh Cam Xuân H tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2015, tuy đã có đủ điều kiện kết hôn nhưng vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Như vậy, hôn nhân giữa chị L và anh H đã vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về đăng ký kết hôn. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét đến mâu thuẫn, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì nam nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật chung sống với nhau như vợ như chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do đó, tuyên bố không công nhận quan hệ chung sống giữa chị Nguyễn Thị Ánh L và anh Cam Xuân H là quan hệ vợ chồng.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh L và anh Cam Xuân H trình bày anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ánh L và anh Cam Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ánh L phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008471 ngày 18/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Tp.Long Xuyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 9, Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố không công nhận quan hệ chung sống giữa chị Nguyễn Thị Ánh L và anh Cam Xuân H là quan hệ vợ chồng.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh L và anh Cam Xuân H không có con chung.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ánh L phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008471 ngày 18/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Tp.Long Xuyên.

[5] Chị Nguyễn Thị Ánh L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Cam Xuân H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Minh Châu